

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33546/CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2014

Kính gửi: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam
Địa chỉ: số 59 Quang Trung, Phường Nguyễn Du,
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
MST: 0102069804

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 89/2014/VIS-KT ngày 11/06/2014 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam hỏi chính sách thuế về thủ tục hợp nhất Công ty, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm 1, Điều 152, Chương VIII Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quy định hợp nhất doanh nghiệp:

"1. Hai hoặc một số công ty cùng loại (sau đây gọi là công ty bị hợp nhất) có thể hợp nhất thành một công ty mới (sau đây gọi là công ty hợp nhất) bằng cách chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp sang công ty hợp nhất, đồng thời chấm dứt tồn tại của các công ty bị hợp nhất. "

- Căn cứ Điểm 4, Điều 16, Mục 4, Chương II Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế về đăng ký thuế, quy định:

"4. Hợp nhất doanh nghiệp

Doanh nghiệp hợp nhất là doanh nghiệp mới, tiếp nhận toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp bị hợp nhất chuyển sang. Các doanh nghiệp bị hợp nhất sẽ bị chấm dứt hiệu lực mã số thuế.

a) Doanh nghiệp bị hợp nhất:

Khi có Hợp đồng hợp nhất theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các doanh nghiệp bị hợp nhất phải thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế. Hồ sơ gồm:

- Công văn đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế;
- Bản sao không yêu cầu chứng thực Hợp đồng hợp nhất.

Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, cơ quan thuế phải thực hiện thông báo doanh nghiệp ngừng hoạt động và đang làm thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế của các doanh nghiệp bị hợp nhất.

b) Doanh nghiệp hợp nhất:

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, doanh nghiệp hợp nhất phải làm thủ tục đăng ký thuế để được Giấy chứng nhận đăng ký thuế mới. Hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện theo quy định của pháp luật về đăng ký mới doanh nghiệp.

"

- Căn cứ Tiết e, Điểm 3, Điều 10, Chương II Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, quy định thời hạn nộp hồ sơ khai thuế:

"e) Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế đối với trường hợp doanh nghiệp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm), kể từ ngày có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức sở hữu, giải thể, chấm dứt hoạt động. "

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

+ Tại Tiết a. Điểm 1, Điều 21, Chương III quy định xử lý hóa đơn trong các trường hợp không tiếp tục sử dụng:

"1. Tổ chức, hộ, cá nhân thông báo với cơ quan thuế hoá đơn không tiếp tục sử dụng trong các trường hợp sau:

a) Tổ chức, hộ, cá nhân được cơ quan thuế chấp thuận ngưng sử dụng mã số thuế (còn gọi là đóng mã số thuế) phải dừng việc sử dụng các loại hóa đơn đã thông báo phát hành còn chưa sử dụng. "

+ Tại Điều 27, Chương IV quy định báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn:

"...Tổ chức, hộ, cá nhân bán hàng hoá, dịch vụ có trách nhiệm nộp báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn khi chia, tách, sáp nhập, giải thể, phá sản, chuyển đổi sở hữu; giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước cùng với thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế..."

+ Tại Tiết b, Điểm 2, Điều 29, Chương IV quy định hủy hóa đơn:

"b) Tổ chức, hộ, cá nhân có hoá đơn không tiếp tục sử dụng phải thực hiện hủy hoá đơn. Thời hạn hủy hoá đơn chậm nhất là ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo với cơ quan thuế. Trường hợp cơ quan thuế đã thông báo hóa đơn hết giá trị sử dụng (trừ trường hợp thông báo do thực hiện biện pháp cưỡng chế nợ thuế), tổ chức, hộ, cá nhân phải hủy hóa đơn, thời hạn hủy hoá đơn chậm nhất là mười (10) ngày kể từ ngày cơ quan thuế thông báo hết giá trị sử dụng hoặc từ ngày tìm lại được hoá đơn đã mất. "

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam và Công ty cổ phần Chứng khoán Đại Tây Dương (Công ty bị hợp nhất) hợp nhất thành Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam (Công ty hợp nhất) thì:

- Đối với Công ty bị hợp nhất: Chậm nhất là ngày thứ 45 (bốn mươi lăm), kể từ ngày có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện hợp nhất, Công ty bị hợp nhất phải nộp hồ sơ quyết toán thuế và báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn cho cơ quan thuế quản lý; Công ty bị hợp nhất thực hiện thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế với cơ quan thuế và phải dừng việc sử dụng các loại hóa đơn đã thông báo phát hành còn chưa sử dụng. Công ty thực hiện hủy hóa đơn không tiếp tục sử dụng theo quy định tại Điều 29 Chương IV Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính.

- Đối với Công ty hợp nhất: Công ty thực hiện thủ tục đăng ký thuế theo quy định tại Điều 4, Điều 16, Mục 4, Chương II Thông tư số 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012 của Bộ Tài chính nêu trên.

Cục thuế TP Hà Nội thông báo cho Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Tế Việt Nam biết và thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Thái Dũng Tiến

